TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LK** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2023/QĐST- DS	*LK, ngày 22 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 243/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 01, KP 4, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Việt DA, sinh năm 1991. Địa chỉ: tổ 9 ấp 4, Thạnh Phú, Vĩnh Cửu, Đồng Nai; ông Trần Văn Thành, sinh năm 1995. Địa chỉ: Tổ 7, Kp 10, phường Hưng Long, TX. Chơn Thành, Bình Phước. (văn bản ủy quyền số 002569 ngày 05/7/2023)

- Bị đơn: Ông Văn Văn Ch, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp Hàng Gòn, xã Hàng Gòn, Tp. LK, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền: ông Lê ThA Tùng, sinh năm 1981, địa chỉ: 796, tỉnh lộ 15, Bến Mương, An Nhơn Tây, Củ Chi, Tp Hồ Chí Minh; Bà Nguyễn Thị Thọ, sinh năm 1970, địa chỉ: 167B, Lộc Phát, Bảo Lộc, Lâm Đồng (giấy ủy quyền số 1067 ngày 05/8/2023).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thA toán: Ông Văn Văn Ch phải có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Tuấn A số tiền: 975.000.000đ (chín trăm bảy mươi lăm triệu đồng chẵn) trong đó 920.000.000đồng tiền nợ gốc và 55.000.000đồng tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thA toán xong số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành

án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 của Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Văn Văn Ch phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 20.600.000đ(hai mươi triệu sáu trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Tuấn A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 20.850.767 đồng theo biên lại thu tiền số 0006988 ngày 06/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố LK.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; hết thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự ;
- VKSND tp.LK;
- THADS- TPLK
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hùng